

Cần chú trọng nâng cao tốc độ tăng TFP để cải thiện chất lượng tăng trưởng kinh tế

Năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) ngày càng trở nên quan trọng để cải thiện chất lượng tăng trưởng kinh tế. Thông qua so sánh chỉ số tăng TFP với các nước trong khu vực và trên thế giới, tác giả cho rằng, tăng trưởng kinh tế ở nước ta chỉ có thể thực sự vững chắc khi chú trọng nâng cao tốc độ tăng TFP.

Tốc độ tăng TFP là chỉ tiêu quan trọng trong phân tích chất lượng tăng trưởng kinh tế và đánh giá sự tiến bộ của khoa học và công nghệ (KH&CN), là căn cứ quan trọng phục vụ cho công tác quản lý vĩ mô của Nhà nước (như đánh giá thực trạng, phân tích định hướng chiến lược, hoạch định chính sách đầu tư, phát triển...). Tốc độ tăng TFP chính là chỉ tiêu phản ánh một cách trung thực và đúng mức về biến động của năng suất, nên có thể sử dụng chỉ tiêu này để so sánh tương quan về việc nâng cao năng suất trong từng giai đoạn, và giữa các nước với nhau.

Giai đoạn 2001-2010, TFP ở nước ta được ghi nhận tăng với tốc độ bình quân là 1,39%/năm. Trong đó, 5 năm đầu (giai đoạn 2001-2005) TFP có tốc độ tăng cao hơn (1,64%) so với giai đoạn 2006-2010 (1,15%). Thống kê theo tốc độ phát triển của nền kinh tế, TFP tăng nhanh vào năm 2005, 2006 và chậm dần từ 2007 đến 2010. Riêng năm 2009, tốc độ tăng TFP ở nước ta ở mức âm (-0,34%), năm 2010 tăng trở lại nhưng vẫn ở mức tăng chậm, đạt 1,31%. Theo tính toán, giai đoạn 2001-2010, tốc độ tăng GDP bình quân ở nước ta là 7,26%. Trong 3 yếu tố đóng góp vào tăng GDP là: lao động (LĐ), vốn và TFP thì vốn cố định tăng rất

nhANH (trên 11%) và tốc độ tăng cao dần qua các năm, yếu tố LĐ tăng chậm nhưng xu hướng tăng ổn định (2,8%/năm), còn TFP tăng chậm (đạt mức 1,39%) và không ổn định.

Đối với các nước phát triển, tỷ trọng đóng góp của TFP vào tăng trưởng kinh tế là tương đối cao, còn các nước đang phát triển (trong đó có Việt Nam), hầu hết đều trong quá trình cung cấp LĐ và vốn cho nền kinh tế, nên đóng góp của vốn và LĐ là chủ yếu trong tăng trưởng kinh tế. Nhưng nếu không có những

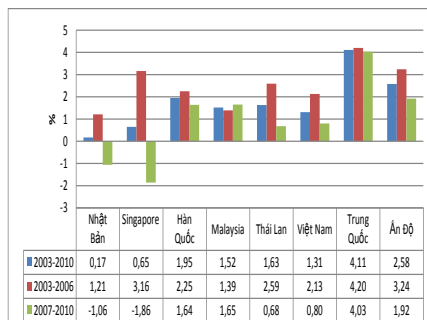
giải pháp KH&CN, hay các phương pháp quản lý tiên tiến, thì tăng vốn và tăng LĐ một cách cơ học khó dẫn đến một nền kinh tế tăng trưởng cao. Vì vậy, trong điều kiện kinh tế toàn cầu ngày nay, yếu tố TFP ngày càng đóng vai trò quan trọng trong cải thiện chất lượng tăng trưởng của nền kinh tế.

Qua số liệu bảng 1 có thể thấy, phần đóng góp vào tốc độ tăng trưởng GDP ở nước ta chủ yếu là do tăng vốn cố định (chiếm đến hơn 55%). Trong thực tế, những năm qua, vốn đầu tư vào Việt Nam liên tục tăng, điều đó giúp cho GDP tăng trưởng mạnh. Phần đóng góp của tăng LĐ vào tăng trưởng kinh tế đứng ở vị trí thứ hai (chiếm 25,21%). Còn phần đóng góp của TFP vào tăng GDP có tỷ trọng thấp, chỉ chiếm 19,15% và thấp nhất ở các năm 2008, 2009 (đặc biệt năm 2009 là -6,39%). Bình quân giai đoạn 2001-2010, đóng góp của tăng TFP vào tăng trưởng kinh tế là 19,15%, trong đó, giai đoạn 2006-2010 đạt 16,41%, thấp hơn rất nhiều so với giai đoạn 2001-2005 là 21,84%. Trong giai đoạn này, tỷ phần đóng góp của TFP vào tăng trưởng kinh tế ở nước ta đạt cao nhất vào năm 2005, 2006, cùng với đà tăng trưởng nhanh của nền kinh tế, thể hiện GDP tăng với tốc độ nhanh vượt trội.

Năm	Tốc độ tăng GDP	Tăng GDP do đóng góp của các nhân tố		
		Tăng vốn cố định	Tăng LĐ	Tăng TFP
2001	6,89	59,80	27,29	12,91
2002	7,08	59,04	25,42	15,54
2003	7,34	49,32	24,66	26,02
2004	7,79	50,96	23,49	25,55
2005	8,44	51,30	21,56	27,14
2006	8,23	48,85	22,24	28,91
2007	8,46	54,97	21,51	23,52
2008	6,31	63,87	28,84	7,29
2009	5,32	72,37	34,02	-6,39
2010	6,78	54,13	26,55	19,32
01 - 05	7,51	53,79	24,37	21,84
06 - 10	7,01	57,63	25,96	16,41
01 - 10	7,26	55,64	25,21	19,15

Bảng 1: tỷ trọng đóng góp của các yếu tố vào tăng GDP giai đoạn 2001-2010 (số liệu tính toán dựa trên Niên giám thống kê 2010)

Nếu so sánh tốc độ tăng của TFP của Việt Nam với một số nước châu Á, có thể thấy, tốc độ tăng TFP cũng tương đương với các nước Malaysia, Hàn Quốc, Thái Lan, Trung Quốc... Trong số các nước trên, Trung Quốc là nước có tốc độ tăng TFP cao nhất và ổn định trong giai đoạn 2003-2010, tăng tới hơn 4%, tiếp đến là Ấn Độ và Malaysia có tốc độ tăng ổn định. Đối với các nước phát triển như Nhật Bản, tốc độ tăng TFP dường như chậm lại (hình 1). Điều đó cũng thể hiện sự khác biệt trong trình độ LĐ, công nghệ và quản lý của các nước đang phát triển so với các nước phát triển. Đây là cơ hội cho các nước đang phát triển trong việc học hỏi, ứng dụng các tiến bộ KH&CN để cải thiện chất lượng tăng trưởng nền kinh tế. Việc định hướng phát triển kinh tế theo hướng nâng cao tỷ trọng TFP là định hướng đúng đắn giúp kinh tế Trung Quốc, Ấn Độ, Malaysia có những bước phát triển vượt bậc.



Hình 1: tốc độ tăng TFP của Việt Nam và một số nước châu Á
(nguồn: Báo cáo năng suất Malaysia 2010/2011, MPC)

Xét về tỷ trọng đóng góp của tăng TFP vào tăng GDP, giai đoạn 2003-2010, Việt Nam được ghi nhận có tỷ trọng đóng góp là 19,6%. Đối với nước phát triển như Hàn Quốc, giai đoạn 2003-2010 tốc độ tăng TFP chỉ là 1,95% nhưng đóng góp của tăng TFP vào tăng



Kinh tế Việt Nam vẫn tập trung vào sử dụng LĐ và vốn là chủ yếu

trưởng kinh tế là 51,32%. Các nước đang phát triển nhanh như: Trung Quốc và Malaysia, tốc độ tăng TFP và tỷ trọng đóng góp của TFP vào tăng trưởng kinh tế đều cao: Trung Quốc là 4,1% và 36%, Malaysia tương ứng là 1,5% và 36% (bảng 2). Con số này cũng thể hiện trong giai đoạn phát triển kinh tế từ 2003 đến 2010, Việt Nam vẫn tập trung vào tăng cường sử dụng LĐ và huy động vốn là chủ yếu, những yếu tố như: trình độ công nghệ, chất lượng lao động, công nghệ quản lý... đóng góp vào GDP chưa nhiều.

Bảng 2: so sánh tỷ trọng đóng góp của tăng TFP vào GDP của Việt Nam với một số nước châu Á

	2003 - 2010			2003 - 2006			2007 - 2010		
	Tốc độ tăng GDP (%)	Tốc độ tăng TFP (%)	Đóng góp của tăng TFP vào tăng GDP (%)	Tốc độ tăng GDP (%)	Tốc độ tăng TFP (%)	Đóng góp của tăng TFP vào tăng GDP (%)	Tốc độ tăng GDP (%)	Tốc độ tăng TFP (%)	Đóng góp của tăng TFP vào tăng GDP (%)
Việt Nam	7,25	1,42	19,59	7,90	2,13	26,96	6,22	0,78	12,54
Ấn Độ	8,32	2,58	31,01	8,80	3,24	36,82	7,85	1,92	24,46
Trung Quốc	11,42	4,11	35,99	12,08	4,20	34,77	10,75	4,03	37,49
Thái Lan	4,51	1,63	36,14	5,83	2,59	44,43	3,19	0,68	21,32
Malaysia	4,99	1,52	30,18	5,94	1,39	23,40	4,05	1,65	40,74
Hàn Quốc	3,80	1,95	51,32	4,14	2,25	54,35	3,45	1,64	47,54

Mặc dù 10 năm qua, đầu tư phát triển công nghệ của nền kinh tế đã có những bước phát triển quan trọng, nhưng tiến bộ còn chậm, tác động của KH&CN đối với tăng trưởng kinh tế còn chưa cao. Chính tốc độ tăng TFP phản ánh tập trung nhất về chất lượng tăng trưởng, về sự tiến bộ của KH&CN. Sự tăng trưởng kinh tế do tăng TFP

còn thấp, do đó, trên mọi phương diện đều có thể khẳng định sự tăng trưởng kinh tế ở nước ta chưa thật vững chắc. Điều này sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta, ảnh hưởng đến sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong giai đoạn tiếp theo, Việt Nam cần chú trọng nâng cao tốc độ tăng của TFP dựa trên cải thiện các yếu tố đóng góp vào TFP thì mới đạt mục tiêu Chính phủ đề ra là đến năm 2020, TFP đóng góp được 35% vào tăng trưởng kinh tế.

Để đạt được mục tiêu trên, Chính phủ đang rất nỗ lực cải thiện chất lượng tăng trưởng nền kinh tế, như: đầu tư mạnh mẽ cho KH&CN, đặc biệt là cho đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp nhằm hướng đến đổi mới, phát triển dựa vào KH&CN, thực hiện chương trình nâng cao năng suất chất lượng ở tầm quốc gia... Đó là con đường duy nhất đưa nước ta phát triển bền vững thay thế phương thức phát triển truyền thống chỉ dựa vào LĐ và vốn. Để thành công trên con đường này còn rất nhiều việc phải làm, nhưng trên hết đó là sự quyết tâm của các cấp lãnh đạo từ trung ương đến địa phương, sự phối hợp hiệu quả của các bộ/ngành, địa phương và của toàn xã hội ■

TH